

Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Kạn

1. Tên đề tài: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Kạn.

2. Tổ chức chủ trì đề tài: Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Kạn

3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Trần Thị Lộc

4. Mục tiêu của đề tài:

Đánh giá thực trạng công tác dân vận chính quyền ở cơ sở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2010-2016. Chỉ rõ những mặt mạnh đã phát huy tốt, những mặt chưa được phát huy, những hạn chế, tồn tại; nguyên nhân chủ quan, khách quan và rút ra những bài học kinh nghiệm.

Đề xuất được một số giải pháp chủ yếu để nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền ở cơ sở xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Kạn

5. Kết quả thực hiện:

5.1. Nghiên cứu sơ lược về công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn.

Để có cơ sở khoa học nghiên cứu đề tài, Tổ nghiên cứu tiến hành nghiên cứu, khảo sát tổng hợp cơ sở thực tiễn, bài học kinh nghiệm về công tác dân vận nói chung và công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

5.2. Nghiên cứu, đánh giá công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2016.

Để đánh giá thực trạng công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, Ban chủ nhiệm đề tài đã tiến hành nghiên cứu một số nội dung liên quan có tác động trực tiếp đến công tác dân vận của chính quyền như: đặc điểm kinh tế - xã hội; sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với chính quyền xã, phường, thị trấn trong thực hiện công tác dân vận và đội ngũ làm công tác dân vận chính quyền ở cơ sở xã, phường, thị trấn.

5.2.1. Thực trạng công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn

Căn cứ vào kết quả điều tra, khảo sát, kết quả nghiên cứu các chuyên đề khoa học và từ thực tiễn chỉ đạo thực hiện công tác dân vận của chính quyền trên địa bàn tỉnh, Tổ nghiên cứu đánh giá thực trạng trên từng nội dung công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn, bao gồm:

- Chính quyền cơ sở với việc tuyên truyền, phổ biến và triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân.

- Triển khai thực hiện quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân

- Công tác cải cách hành chính

- Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân ở địa phương hiện nay

- Bồi dưỡng, tập huấn công tác dân vận cho cán bộ của chính quyền

- Mối quan hệ phối hợp giữa chính quyền với MTTQ và các đoàn thể; công tác tuyên giáo ở xã, phường, thị trấn trong thực hiện công tác dân vận

5.2.2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

* Hạn chế, tồn tại

Qua theo dõi, tổng hợp, phân tích kết quả điều tra, khảo sát công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Kạn thời gian qua, Ban chủ nhiệm đề tài nhận thấy còn bộc lộ những khuyết điểm, hạn chế rất đáng quan tâm. Cụ thể:

- Về công tác tuyên truyền, ở nhiều địa phương, chưa coi trọng công tác tuyên truyền trong quá trình xây dựng các chủ trương về đầu tư các công trình, dự án, nhất là trong các lĩnh vực mới, lĩnh vực nhạy cảm, nhiều đơn thư khiếu kiện (*như trong thu hồi giải phóng mặt bằng, tái định cư cho nhân dân*). Chưa quan tâm lựa chọn những nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp để tạo điều kiện cho người dân có thông tin, hiểu, cùng tham gia.

Về việc tổ chức, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước:

Trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ cấp trên giao, chính quyền xã, phường, thị trấn nhiều nơi chưa làm tốt thẩm quyền của mình. Chưa xây dựng kế hoạch cụ thể trong thực hiện công

tác dân vận; chưa gắn công tác dân vận, vận động quần chúng với việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương. Việc cụ thể hóa một số chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước chưa thực sự đi vào đời sống nhân dân, chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; chưa cụ thể hóa quy trình, quy chế phối hợp trách nhiệm cụ thể của hệ thống chính trị, trách nhiệm của các cấp, các ngành, trong tổ chức thực hiện các lĩnh vực thu hồi giải phóng mặt bằng, tái định cư cho nhân dân... đảm bảo hài hoà giữa lợi ích của Nhà nước, lợi ích của nhà doanh nghiệp, nhất là lợi ích của nhân dân.

Việc cải cách thủ tục hành chính, tiếp dân, đối thoại và giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân còn nhiều hạn chế, hiệu quả thấp.

Một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến việc rà soát, đánh giá tác động về thủ tục hành chính, nhiều hồ sơ giải quyết chậm, người dân và doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để bổ sung hồ sơ, thậm chí phải cung cấp thêm giấy tờ ngoài quy định của pháp luật, gây ra sự lãng phí lớn về thời gian và kinh phí của tổ chức, cá nhân, nhất là các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực đất đai, đầu tư, cấp giấy phép xây dựng, gây sự bất bình trong nhân dân, làm giảm lòng tin của nhân dân với các cơ quan nhà nước; việc niêm yết công khai thủ tục hành chính còn sơ sài, hình thức, có nơi TTHC đã hết hiệu lực vẫn không thay thế, hình thức công khai chưa phong phú; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa hiệu quả, còn mang tính hình thức, chưa chịu đổi mới, cơ bản vẫn giải quyết thủ tục hành chính tại phòng làm việc và không viết phiếu hẹn cho người dân và doanh nghiệp, có nơi viết nhưng thời gian trả kết quả không đúng theo giấy hẹn, chưa ứng dụng phần mềm để giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; số lượng thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông còn thấp; cơ sở vật chất tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả còn nhiều thiếu thốn, đặc biệt là cấp xã; việc bố trí cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chưa phù hợp, việc cử cán bộ, công chức có chuyên môn yếu, ít kinh nghiệm để nhận hồ sơ thủ tục hành chính dẫn đến không đủ khả năng thẩm định và giải thích cho cá nhân và tổ chức khi đến giao dịch, do vậy người dân và tổ

chức phải đi lại nhiều lần, cá biệt có đơn vị cử hợp đồng lao động trực tại Bộ phận này. Việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cấp xã còn ít so với yêu cầu, còn bất cập trong việc bố trí cán bộ, công chức cấp xã. Chương trình phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc chưa được sử dụng đồng bộ; việc khai thác, sử dụng những hệ thống cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống dịch vụ công trực tuyến của người dân, tổ chức trên địa bàn tỉnh thấp.

Việc giải quyết kiến nghị của cử tri thông qua tiếp xúc cử tri, các cuộc làm việc trực tiếp chất lượng chưa cao, nhiều lúc còn đẩy lên cấp trên cho rằng không thuộc trách nhiệm của xã, phường, thị trấn. Có nội dung trao đổi mang tính bao biện mà chưa thực sự dành thời gian để nghiên cứu giải quyết thấu đáo kiến nghị của người dân. Hội đồng nhân dân có lúc còn xuôi chiều với nội dung trao đổi của ủy ban nhân dân, chưa thực hiện truy việc đến cùng, giám sát đến cùng bảo vệ lợi ích của nhân dân. Bên cạnh đó, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo có lúc, có nơi chưa kịp thời nhất là trong lĩnh vực đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng tại các dự án ...

Việc thực hiện đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với nhân dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, cũng như những bức xúc của nhân dân chưa được quan tâm thực hiện dẫn đến việc một số chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế - xã hội chưa phù hợp và đáp ứng nhu cầu của người dân.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn vẫn còn nhiều hạn chế, nhất là trong tuyên truyền, triển khai, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện QCDC ở một số địa phương chưa thường xuyên, chưa sâu rộng, chưa tạo ra được sự chuyển biến mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; nhiều Ban Chỉ đạo chưa chủ động tham mưu tốt cho cấp ủy, chính quyền trong quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện; một số nơi, việc thực hiện thông báo công khai những nội dung quy định nhân dân được biết, được bàn, được quyết định còn hình thức, chất lượng chưa cao; chưa phát huy được vai trò của người dân trong tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của chính quyền và đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở.

Việc bồi dưỡng cán bộ chính quyền xã, phường, thị trấn làm công tác dân vận còn bất cập, đội ngũ công chức cấp xã hầu hết chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng làm công tác dân vận. Cán bộ cấp xã, phường, thị trấn cơ bản được tập huấn một lần trong suốt nhiệm kỳ giữ chức hoặc học tập theo chương trình lý luận trung, sơ cấp, trong khi nhiệm vụ dân vận thường xuyên phát sinh tình hình, diễn biến mới, nhu cầu mới, kéo theo hàng loạt văn bản mới cần triển khai nhưng ít được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp dẫn đến thực hiện nhiệm vụ có lúc tự phát, thiếu nhạy bén, linh hoạt; còn lúng túng trước những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, ngại tiếp cận trao đổi, giải thích cho nhân dân, có biểu hiện xa dân, khó phát huy sức mạnh của nhân dân tham gia cùng chính quyền thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, một số địa phương ít quan tâm kiểm điểm, nhắc nhở, kỷ luật đối với cán bộ thiếu gương mẫu, ít rèn luyện tu dưỡng bản thân, thiếu tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật, mất uy tín trước dân, dẫn đến việc tuyên truyền, vận động nhân dân trong thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án... chưa mang lại hiệu quả, do nhân dân còn nghi ngờ, thiếu lòng tin, ngại tham gia.

Việc phối hợp giữa chính quyền xã, phường, thị trấn với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở không ít nơi trong thực hiện công tác dân vận còn gượng ép, chưa cụ thể, chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, thậm chí còn có biểu hiện hình thức. Qua điều tra khảo sát tại cơ sở cho thấy chưa có chương trình, nội dung cụ thể; ít quan tâm đến việc sơ, tổng kết đánh giá trong việc phối, kết hợp; việc kiểm tra, giám sát lẫn nhau trong triển khai thực hiện còn hạn chế, chưa có cơ chế để làm tốt công tác này. Việc thể chế hoá và tổ chức thực hiện, đặc biệt là trách nhiệm của mỗi tổ chức còn chung chung. Còn có biểu hiện mỗi tổ chức chưa hiểu hết chức năng, nhiệm vụ, vị trí, vai trò của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị; mỗi tổ chức chưa thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung. Có những chỉ tiêu nghị quyết của Đảng uỷ, HĐND đề ra nhưng UBND không thực hiện hoặc có những kiến nghị của cử tri được đại biểu HĐND kiến nghị, nhưng UBND giải quyết không đúng yêu cầu, hoặc trước những chất vấn của đại biểu HĐND thì các ngành của UBND trả lời chưa đạt hoặc né tránh. Vai trò chủ động phối hợp từ phía HĐND, UBND và từ

phía Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chưa thật rõ, chưa thật tự giác, trách nhiệm trong phối hợp chưa rõ ràng cụ thể, nên kết quả hoạt động không như mong muốn.

Việc kiểm tra, giám sát về công tác dân vận còn hạn chế, có lúc thiếu kịp thời; việc nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng, dư luận của nhân dân có lúc chưa đầy đủ. Công tác sơ, tổng kết các nội dung về dân vận, về thực hiện quy chế dân chủ tại các xã, phường, thị trấn ít được quan tâm thực hiện, chỉ thực hiện sơ tổng kết theo chỉ đạo của cấp trên.

* Nguyên nhân: những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó:

Nguyên nhân khách quan

Địa hình tỉnh Bắc Kạn chủ yếu là đồi núi, dân cư sinh sống không tập trung, thu nhập của người dân còn thấp, chủ yếu sinh sống bằng sản xuất nông nghiệp; trình độ dân trí không đồng đều, nhất là nhận thức về công tác dân vận, dân chủ và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của một bộ phận người dân chưa cao, nhất là người dân sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động và triển khai các chủ trương, chính sách trong nhân dân.

Một số văn bản pháp luật chưa hoàn thiện, hoặc chậm có văn bản hướng dẫn; một số chính sách chưa sát với thực tế, vì vậy trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở bộc lộ nhiều thiếu sót.

Các thế lực thù địch ngày càng ráo riết thực hiện âm mưu “*Diễn biến hoà bình*”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường tạo ra sự lối sống thực dụng, chạy theo đồng tiền của một bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng. Tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tình trạng tham nhũng, lãng phí đã ảnh hưởng lớn đến công tác tập hợp, vận động quần chúng nhân dân.

Công tác lãnh đạo của cấp ủy về công tác dân vận chính quyền còn chung chung, chưa sát với tình hình thực tiễn của địa phương, thiếu kiểm tra, định hướng, giao nhiệm vụ cụ thể đối với chính quyền xã, phường, thị trấn.

Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức về quan điểm của Đảng và Nhà nước về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân, do dân, vì dân chưa sâu sắc, còn có biểu hiện coi nhẹ công tác dân vận của chính quyền; chưa thực sự quan tâm đến công tác dân vận, coi công tác dân vận là trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cán bộ được phân công phụ trách công tác dân vận.

Công tác đào tạo cán bộ chính quyền xã, phường, thị trấn nói riêng, cán bộ cơ sở nói chung chưa được coi trọng đúng mức, thường là làm ngược (được bầu vào chức danh, mới được đưa đi đào tạo, bồi dưỡng). Một số cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trong thực thi nhiệm vụ chưa dành thời gian nắm tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; chưa đầu tư nghiên cứu tài liệu, hồ sơ trước khi giải quyết các vụ việc. Bên cạnh đó, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức chưa cao trong giải quyết công việc người dân.

Công tác quản lý điều hành của chính quyền cơ sở chưa sâu sát; kỷ cương kỷ luật chưa nghiêm; đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức chưa thường xuyên. Việc tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp chính quyền, cơ quan nhà nước với tổ chức, công dân chưa được nhiều. Chưa có quy định, quy chế cán bộ công chức khi tiếp xúc với người dân. Phương pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nhiều lúc còn nặng về biện pháp hành chính, mệnh lệnh, thiếu sự vận động, tuyên truyền, thuyết phục nhân dân thực hiện.

Hàng năm chưa phân công nhiệm vụ cụ thể trong công tác phối hợp giữa chính quyền với MTTQ, các đoàn thể để đánh giá chất lượng phối hợp và nâng cao trách nhiệm trong công tác phối hợp. Chưa có sự gắn kết với báo cáo viên để định hướng tư tưởng cho cán bộ và nhân dân với việc triển khai nhiệm vụ chính trị, nhất là những vấn đề nhân dân chưa có sự đồng thuận cao..

5.3. Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Kạn trong giai đoạn hiện nay.

Từ phân tích thực trạng, chỉ ra những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, tổ chức hiện đề tài xác định 5 nhóm giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn, bao gồm:

5.3.1- Nhóm giải pháp "Tăng cường, đổi mới, nâng cao chất lượng lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận của chính quyền xã, phường, thị trấn"

5.3.2- Nhóm giải pháp "Tăng cường và đổi mới công tác dân vận chính quyền xã, phường, thị trấn"

- *Thực hiện nghiêm Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*
- *Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật*
- *Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chính quyền cấp trên*
- *Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính*
- *Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tiếp dân; công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân*

5.3.3- Nhóm giải pháp "Tăng cường xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"

5.3.4- Nhóm giải pháp "Nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã"

5.3.5- Nhóm giải pháp "Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội"

6. Thời gian bắt đầu và kết thúc: 12 tháng, từ tháng 01/2017 đến tháng 12/2017

7. Kinh phí thực hiện: